

Bản án số: 37/2020/HS-ST

Ngày: 27-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Thắng.

Bà Nguyễn Đức Minh Tâm.

- T ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – T ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Phan Trần Vĩnh Phúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Nguyễn Anh T; sinh năm: 1990 tại thành phố Cần Thơ; nơi Tòng trú: khu vực A, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Hồng T và bà: Nguyễn Ngọc T; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt giữ ngày: 20/12/2019.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Ông Lương Duy H – Sinh năm: 1989 (có mặt).

Địa chỉ: Khu nhà ở C, khu dân cư P, xã P, huyện N, TP.HCM.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Bà Hoàng Trâm A – Sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu nhà ở C, khu dân cư P, xã P, huyện N, TP.HCM.

2/Ông Lê Minh Tấn T – Sinh năm: 1991 (có mặt).

Địa chỉ: Chung cư B, đường P, phường P, Quận 7, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2015, qua mạng xã hội Facebook, Trần Nguyễn Anh T quen biết với anh Lương Duy H. Đến tháng 11/2015, T tự giới thiệu là đại diện ban tổ chức [Tổng Công ty du lịch Sài Gòn Tourist, Homestay Green Village khu vực Khánh Bình phường Phú Thù, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, bà Trần Ngọc Hoa (sinh năm 1983, HKTT: 148/4A Quốc lộ 1, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ)] là những đơn vị, cá nhân đứng tên và tổ chức chương trình “Cuộc đua kỳ thú về miền Tây” mời anh H tham gia chương trình, anh H đồng ý; T tự soạn hợp đồng với các nội dung có các tổ chức và cá nhân như đã nêu trên, để mời tham gia; ngoài ra T còn bỏ tiền ra thuê một số người quay phim, chụp ảnh T phát gạo để tạo lòng tin cho mọi người tham gia chương trình. Sau đó T cho biết sau khi chương trình kết thúc, ban tổ chức sẽ thanh lý 25 chiếc xe mô tô hiệu Exciter 150 và 02 chiếc điện thoại hiệu Iphone 6s Plus với giá rẻ hơn thị trường, cụ thể xe mô tô đã qua sử dụng đặt trước 2.000.000 đồng/chiếc, xe chưa sử dụng đặt cọc 10.000.000 đồng/chiếc, điện thoại di động bán với giá 10.000.000 đồng/chiếc. Anh H đồng ý mua số tài sản trên. Do vậy, vào các ngày 05/11/2015, 12/11/2015, 30/11/2015, anh H giao cho T 120.000.000 đồng tại nhà anh H, địa chỉ: Số 343/56 đường Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (việc giao nhận tiền không có giấy tờ nhưng có sự chứng kiến của chị Hoàng Trâm A và anh Lê Minh Tấn T, là vợ và bạn của anh H). Ngoài ra, anh H nhờ chị T và anh T đến Ngân hàng cổ phần Thương mại Ngoại Thương Việt Nam, chi nhánh Hùng Vương, số 664 Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10) chuyển 17.000.000 đồng vào tài khoản của T (có số TK 011100145230); đồng thời thông qua hệ thống Internet banking chuyển cho T 152.500.000 đồng; tổng số tiền anh H giao cho T là 289.500.000 đồng; nhưng đợi một thời gian không thấy T trả lời về việc tiến hành mua bán các tài sản trên, đồng thời cũng không liên lạc được với T.

Ngày 19/8/2017, anh Lương Duy H đến Công an Phường 12, Quận 10 trình báo vụ việc bị chiếm đoạt tài sản. Công an Phường 12, Quận 10 lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Qua xác minh trên thực tế thì không có chương trình mang tên “Cuộc đua kỳ thú về miền Tây” do Tổng Công ty du lịch Sài Gòn Tourist và Homestay Green Village khu vực Khánh Bình phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ tổ chức, đồng thời không có ai tên Trần Ngọc Hoa (sinh năm 1983, HKTT: 148/4A Quốc lộ 1, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ) như trong hợp đồng mà T đã đưa cho anh H xem. Ngày 19/8/2017, anh H phát hiện T có mặt tại Thành phố Hồ Chí Minh, nên trình báo cho cơ quan Công an. Trên cơ sở củng cố chứng cứ, ngày 20/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã tiến hành bắt tạm giam Trần Nguyễn Anh T và sau đó tiến hành điều tra về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Quá trình điều tra, Trần Nguyễn Anh T đã khai nhận: Trên thực tế không có chương trình mang tên “Cuộc đua kỳ thú về miền Tây”, mọi tổ chức và cá nhân, cũng như các cảnh quay là do T tự đặt ra để tạo lòng tin cho mọi người khi tham gia chương trình, và cụ thể đã từ đó chiếm đoạt tài sản thông qua việc mua tài sản của chương trình (xe máy, điện thoại) là không có thật.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Trần Nguyễn Anh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; về phía bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vẫn giữ nguyên yêu cầu và lời khai như trong quá trình điều tra.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi Tòng 20.000.000 đồng cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình khó khăn) của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo, xử phạt bị cáo: Trần Nguyễn Anh T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.
- Ý kiến bị hại: Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, yêu cầu bị cáo bồi Tòng số tiền còn lại là 268.000.000 đồng.
- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Không có ý kiến gì.
- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, tài liệu sao kê ngân hàng, biên bản đối chất, nội dung tin nhắn qua mạng Facebook, cùng các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Nguyễn Anh T thực hiện hành vi dùng thủ đoạn gian dối,

làm cho bị hại tin tưởng giao tài sản và chiếm đoạt tài sản trị giá tổng cộng là 289.500.000 đồng, nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi Tòng 20.000.000 đồng cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương); do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo; ngoài ra miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là 289.500.000 đồng, phía bị cáo đã trả trước 20.000.000 đồng; còn lại 269.500.000 đồng. Nay bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi Tòng khoản tiền là 268.000.000 đồng; xét yêu cầu của bị hại là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật; vậy căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Trần Nguyễn Anh T bồi Tòng khoản tiền 268.000.000 đồng cho bị hại là ông Lương Duy H ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Nguyễn Anh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Nguyễn Anh T;

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Anh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2019.

- Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; buộc: Bị cáo Trần Nguyễn Anh T bồi Tòng cho ông Lương Duy H khoản tiền 268.000.000 (Hai trăm sáu mươi tám triệu) đồng.

Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 13.400.000 (Mười ba triệu bốn trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật